

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 14-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mã Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Bá Phương.

Ông Lâm Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng D Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại Nhà văn hóa tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện K, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 410/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lục Văn Q**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1990 tại xã HQ, huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã P, huyện K, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 7/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn P, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Lương Thị P, sinh năm 1967; có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1994 và 02 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-12-2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Đinh Thị H, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm B, xã P, huyện K, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2020, tại xóm C, thị trấn T, huyện K, tỉnh Cao Bằng, Công an huyện K phối hợp với Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng và Đồn Biên phòng Cửa khẩu T tuần tra kiểm soát khu vực biên giới phát hiện bắt quả tang Lục Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha mang biển kiểm soát 11B1-249.xx chở theo Đàm Hiên Quân, sinh năm 1997 và Đàm Lợi Hoa, sinh năm 1984, đều cư trú ở thôn Tiên Hựu, trấn Tân Kiều, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Q khai nhận đang chở người đến chợ gia súc thị trấn T để lên xe ô tô đi vào nội địa Việt Nam và tiếp tục đón 06 người Trung Quốc đang chờ ở đó đưa đến khu vực Mốc 753 thuộc địa phận xóm Đ, xã P, huyện K, tỉnh Cao Bằng để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Tiến hành mở rộng truy xét, tổ công tác phát hiện xe ô tô nhãn hiệu INNOVA biển kiểm soát 99A-058.xx do Nguyễn Văn D, sinh năm 1986, trú tại xã T, thị xã Y, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đang dừng đỗ tại khu vực xóm N, thị trấn T, huyện K, tỉnh Cao Bằng, trên xe có 06 người gồm:

+ Lương Tiến Hoa, sinh năm 1986, trú tại số 32, thôn Tân Hòa, trấn Tân Kiều, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

+ Mông Thiệu Đồng, sinh năm 1999, trú tại số 206, thôn Đại La, trấn Tân Kiều, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

+ Mông Tự Điền, sinh năm 1997, trú tại số 224, thôn Đại La, trấn Tân Kiều, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

+ Mông Tân Thành, sinh năm 1996, trú tại số 71, thôn Mông Thôn, trấn Tân Châu, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

+ Ngô Thành Kiện, sinh năm 1994, trú tại số 73, thôn Mạch Thôn, trấn Tân Châu, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

+ Mông Hiểu Phi, sinh năm 1981, trú tại số 106, thôn Mông Thôn, trấn Tân Châu, huyện Tân Dương, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

Tổ công tác đã đưa cả 06 người nói trên về trụ sở Công an huyện K để điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra vụ án xác định được như sau: Khoảng tháng 9-2020, Lục Văn Q đến khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc địa phận thị trấn T, huyện K để dặt trâu bò thuê thì quen biết một người đàn ông Trung Quốc tên Chung, không biết họ, địa chỉ, hai người kết bạn qua mạng xã hội Wechat với nhau. Ngày 12-12-2020, Chung gọi điện thoại thuê Q đón 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và đưa 06 người Trung Quốc tại Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc với số tiền 250 nhân dân tệ (CNY). Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Chung thông báo cho Q buổi tối lên Mốc 753 đón 02 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam trước, sau đó mới đón 06 người từ thị trấn T đưa lên Mốc để đi sang Trung Quốc, vì những người này đang đi trên xe ô tô từ tỉnh Thái Nguyên lên Cao Bằng, Chung gửi số điện thoại của Nguyễn Văn D là người điều khiển xe ô tô INNOVA biển kiểm soát 99A-058.xx chở 06 người Trung Quốc để liên hệ địa điểm giao người tại chợ gia súc thị trấn T. Do một mình không thể chở được 06 người, Q đã gọi điện thoại cho Hoàng Văn Q, sinh năm 1989 và Phương Văn B, sinh năm 1985, cùng trú tại xóm C B, xã HQ, huyện K, tỉnh Cao Bằng thuê chở người từ chợ gia súc thị trấn T đến khu vực đầu cầu treo thuộc xóm TH, xã P, huyện K, tỉnh Cao Bằng, Q hứa trả công cho mỗi người 200.000 đồng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Q bảo Hoàng Văn Q, Phương Văn B đi xe máy đến chợ gia súc chờ đón người và dặn mỗi xe chở 02 người nhưng khi Hoàng Văn Q và Phương Văn B ra đến thị trấn T thì không liên lạc được với Lục Văn Q nên quay về nhà. Còn Lục Văn Q một mình điều khiển xe máy đi đón người. Tại Mốc 753 hai người đàn ông là Su Hao và Pa Tà giao Đàm Hiến Q và Đàm Lợi Hoa cho Lục Văn Q và hẹn Q đón, đưa được 06 người Trung Quốc còn lại lên Mốc 753 thì sẽ trả tiền cho Q, Q đồng ý và dẫn 02 người Trung Quốc đi bộ xuống đường cái, sau đó dùng xe máy chở hai người này đến chỗ xe INNOVA đang đợi, nhưng khi Q đang di chuyển đến xóm C, thị trấn T, huyện K, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà, bị cáo Lục Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị H khai: Chiếc xe máy Honda Wave Alpha mang biển kiểm soát 11B1-249.xx do chị mua từ năm 2018 bằng tiền đi bốc hàng thuê có được và đứng tên đăng ký là Đinh Thị H, khi Q dùng xe đi chở người xuất cảnh trái phép chị không biết, chị Hiến đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho gia đình chị.

Ngày 19-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 69/CTr-VKSCB(P1) truy tố Lục Văn Q về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lục Văn Q về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lục Văn Q về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lục Văn Q phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*”, xử phạt bị cáo Lục Văn Q tù 04 năm đến 06 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, màu xanh tím tằm giữ của Lục Văn Q; 01 (một) đèn pin đầu sạc điện, màu đen vàng.

Tịch thu ½ giá trị chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 11B1-249.xx nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại ½ giá trị chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 11B-249.xx cho vợ bị cáo là Đinh Thị H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bà Nông Thị Thu Trang bào chữa cho bị cáo Lục Văn Q: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ, do vậy nhất trí với quan điểm truy tố Lục Văn Q về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự và nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề sau:

Thứ nhất, bị cáo Lục Văn Q có trình độ văn hóa thấp, sinh sống ở vùng biên giới, có nhiều mối quan hệ với người Trung Quốc, do dịch bệnh Covid không có việc làm nên mới phạm tội để được hưởng tiền công. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không lường trước được hậu quả có thể xảy ra.

Thứ hai, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Thứ ba, về mức độ phạm tội, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức cho 02 người Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam và 06 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép. Tuy nhiên, đối với nhóm người xuất cảnh trái phép bị cáo phạm tội chưa đạt, bị cáo chưa nhận được tiền công đã bị lực lượng chức năng phát hiện ngăn chặn.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh ngọc, biển kiểm soát 11B1-249.xx là tài sản đứng tên vợ bị cáo, bị cáo và vợ kết hôn năm 2012, bị cáo nghiện ma túy từ năm 2014, chiếc xe máy được mua năm 2018. Tại thời điểm mua xe, bị cáo và vợ mua 02 chiếc xe, mỗi người đứng tên 01 chiếc, vợ bị cáo đứng tên đăng ký chiếc xe máy này, khi bị cáo dùng xe thực hiện tội phạm thì vợ bị cáo không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét công sức mua xe và thực tế sử dụng để trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo là Đinh Thị H.

Bị cáo Lục Văn Q không bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị H không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Lục Văn Q và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Lục Văn Q hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 21 giờ 15 phút ngày 12-12-2020 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng; Biên bản trích xuất dữ liệu điện tử từ chiếc điện thoại thu giữ của Lục Văn Q; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên, của người bào chữa về quá trình thực hiện hành vi phạm tội; phù hợp với lời khai của người làm chứng là những người Trung Quốc được Q đón tại Mốc 753, sau đó đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và những người đang chuẩn bị được Q đưa đến biên giới xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận: Ngày 12-12-2020, Lục Văn Q được một người đàn ông Trung Quốc tên Chung thuê đến Mốc 753 thuộc địa phận xóm Đ, xã P, huyện K, tỉnh Cao Bằng đón 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đưa đến chợ gia súc thị trấn T, huyện K, đồng thời đón 06 người Trung Quốc đang chờ tại đó đưa đến Mốc 753 xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc với số tiền 250 nhân dân tệ (CNY)/01 người. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Q đang điều khiển xe máy chở 02 người Trung Quốc đến điểm hẹn thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Hành vi đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc của Lục Văn Q đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo vệ an ninh biên giới, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các tội phạm do người nước ngoài nhập cảnh trái phép vào Việt Nam thực hiện hoặc những người phạm tội ở nước ngoài bị truy nã, đồng thời làm tăng nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 từ bên ngoài vào Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội, Lục Văn Q có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là nhằm mục đích vụ lợi từ việc đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và đưa người từ Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để nhận tiền công. Hành vi đó của bị cáo Lục Văn Q đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép”* thuộc các trường hợp *“Đối với từ 05 người đến 10 người”* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lục Văn Q về tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn Q chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy nhiều năm, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và được hưởng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời, bị cáo mới đưa được 02 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, chưa đưa được 06 người xuất cảnh trái phép đến địa điểm thỏa thuận với người đàn ông đã thuê bị cáo và nhận tiền công thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Q chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên không áp dụng một trong các hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím màn hình cảm ứng là phương tiện liên lạc thực hiện tội phạm thì tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

01 (một) chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 11B1-249.xx là tài sản thuộc sở hữu chung của vợ chồng, khi Q dùng xe để thực hiện tội phạm vợ bị cáo là Đinh Thị H không biết, không có lỗi nên tịch thu phát mại nộp $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe vào ngân sách Nhà nước, kèm theo đăng ký xe. $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe còn lại trả lại cho vợ bị cáo là Đinh Thị H.

01 đèn pin đầu sạc điện nhãn hiệu CG-4 đã qua sử dụng là dụng cụ dùng vào việc thực hiện tội phạm có giá trị còn lại không đáng kể cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lục Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn Q phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Lục Văn Q** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 12-12-2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu xanh tím đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 8622510571638xx, máy có gắn 01 sim.

+ ½ giá trị của 01 (một) xe máy Honda Wave, màu xanh đen bạc, xe đeo biển kiểm soát 11B1- 249.xx, xe đã qua sử dụng.

Số máy: JA39E02198xx.

Số khung: 3908HY2198xx.

Qua cả số khung, số máy thực tế của xe khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông.

Kèm theo xe: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Đinh Thị H.

- Trả lại ½ giá trị còn lại của chiếc xe máy nói trên cho Đinh Thị H (vợ của Lục Văn Q).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đèn pin đầu sạc điện, đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số 98 ngày 31 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lục Văn Q có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị H có quyền kháng cáo phần Bản án sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan An ninh điều tra;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh CB;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân